TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 22/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hùng, ông Nguyễn Hữu Minh

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Văn Thập -Thư ký TAND huyện Lương Tài

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bình– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 06 năm 2022, điểm cầu trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài; Điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 27/05/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 10/06/2022 đối với bị cáo:

Họ tên bị cáo: **Trần Hữu T** , sinh năm 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã T, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Đạo thiên chúa ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Trần Đình Th, sinh năm 1948 ; Họ và tên mẹ: Lương Thị N, sinh năm 1958; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 37/HSST ngày 08/12/2006, T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tàn sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Hiện T đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/3/2007, hiện nay đã được xoá án tích.

Tại bản án số 18/ HSST ngày 21/4/2010, T bị Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999.

Tại bản án số 16/ HSST ngày 27/5/2010, T bị Toà án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số 18/2010/HSST ngày 21/4/2010 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình, buộc T phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 22 tháng tù.

Tại bản án số 24/HSST ngày 10/6/2010, T bị Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 03/8/2010, Chánh án Toà an nhân dân tỉnh Bắc Ninh ra quyết định tổng hợp hình phạt số 10/2010/QĐ- TA. Tổng hợp hình phạt chung của Bản án số 16/2010/HSST ngày 27/5/2010 của Toà án nhân dân huyện Lương Tài và Bản án số 24/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Toà án nhân dân huyện Thuận Thành. Buộc Trần Hữu T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Ngày 03/7/2012, Trần Hữu T đã chấp hành xong hình phạt, hiện nay đã được xoá án tích.

Tại bản án số 75/2016/ HSST ngày 29/12/2016, T bị Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999. Trần Hữu T đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2019, đến nay đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 24/3/2022, Trần Hữu T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 99K1- 345.41 đi từ huyện Gia Bình về thôn Lai Tê, xã Trung Chính, huyện Lương Tài. Khi đi đến tỉnh lộ 284 thuộc địa phận thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, do T điều khiển xe mô tô chuyển hướng không bật đèn xin nhan báo hiệu rẽ trái nên tổ công tác Công an huyện Lương Tài đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô có 01 hộp kim loại kích thước 10x5cm màu xanh trắng có in chữ mentos, bên trong có:

01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các viên tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 22 gói nhỏ ni lông màu trắng, trong các gói nhỏ này đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa 25 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt có chữ "WY"; 01 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt có chữ "WY"; 13 túi ni lông nhỏ màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng.

Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 căn cước công dân số 027088012656 mang tên Trần Hữu T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng; 01 hộp kim loại màu xanh trắng có in chữ mentos; 13 túi ni lông nhỏ màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1- 345.41; 01 ví da màu

đen và số tiền 8.855.000 đồng Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đồng thời tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ của T rồi bàn giao đối tượng cùng vật chứng có cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 24/3/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã ra Quyết định số 19/CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh, đối với số vật chứng đã thu giữ của Trần Hữu T.

Tại kết luận giám định số: 269/KLGĐMT - PC09 ngày 26/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Các viên tinh thể màu trắng và các hạt tinh thể màu trắng gửi đến giám định, có khối lượng **5,3404** gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

25 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt có in chữ "WY"; 01 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt có in chữ "WY" gửi đến giám định có khối lượng 2,4038 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là 7,7442 gam.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 18/CT - VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài đã truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Do bản thân là người nghiện ma túy nên chiều ngày 23/3/2022, bị cáo đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1- 345.41, từ nhà đến cổng khu công nghiệp Quế Võ 1 thuộc địa phận phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông tự giới tên là H, khoảng 40 - 45 tuổi, cao khoảng 1,65m, 02 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa các viên tinh thể màu trắng và 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 25 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt có chữ "WY" và 01 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt có chữ "WY" với giá 3.500.000 đồng. Sau đó bị cáo cất số ma túy mua được vào trong 01 hộp kim loại kích thước 10x5cm màu xanh trắng có in chữ mentos đã chuẩn bị từ trước cất vào trong cốp xe mô tô rồi đi về nhà mình. Tại phòng ngủ của gia đình, bị cáo lấy 01 gói ni lông màu trắng trong bên trong có chứa các viên tinh thể màu trắng đem ra dùng cốc thuỷ tinh tán nhỏ thành các hạt tinh thể màu trắng. Một phần các hạt tinh thể này bị cáo chia thành 22 gói nhỏ, phần còn lại vẫn để trong túi ni lông màu trắng trước đó. Mục đích chia nhỏ để dễ mang theo khi cần sử dụng. Đối với chiếc cốc thuỷ tinh sau khi dùng để tán nhỏ ma tuý bị cáo đã vứt đi, địa điểm vứt chiếc cốc bị cáo không nhớ. Sau đó, bị cáo lại cất toàn bộ số ma túy này vào hộp kim loại có in chữ mentos để cất cốp xe máy. Đến chiều ngày 24/3/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến tỉnh lộ 284 thuộc địa phận thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài thì bị Công an huyện Lương Tài kiểm tra phát hiện và bắt giữ bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Bị cáo xác định hành vi mua ma túy để sử dụng khi chưa kịp sử dụng bị bắt đang tàng trữ trên người là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai gì.

Đối với các tài sản như xe mô tô; ví da, điện thoại di động, Căn cước công dân và số tiền 8.855.000 đồng bị cáo xin được nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 18/CT- VKS ngày 26/5/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụngđiểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp kim loại màu xanh trắng có in chữ mentos; 13 túi ni lông nhỏ màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng;

Trả lại bị cáo Trần Hữu T: 01 căn cước công dân số 027088012656 mang tên Trần Hữu T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1- 345.41; 01 ví da màu đen và số tiền 8.855.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài thừa nhận có tội, không tranh luận. Khi được nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 24/3/2022, khi bị cáo T điều khiển xe mô tô đi đến tỉnh lộ 284 thuộc địa phận thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài thì bị Công an huyện Lương Tài kiểm tra phát hiện bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 7,7442 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 7,7442 gam Methamphetamine. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra hành vi của bị cáo gây khó khăn trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác.... Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử cụ thể: Tại bản án số 37/HSST ngày 08/12/2006, T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tàn sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Hiện T đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/3/2007, hiện nay đã được xoá án tích.

Tại bản án số 18/ HSST ngày 21/4/2010, T bị Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999.

Tại bản án số 16/ HSST ngày 27/5/2010, T bị Toà án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số 18/2010/HSST ngày 21/4/2010 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình, buộc T phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 22 tháng tù.

Tại bản án số 24/HSST ngày 10/6/2010, T bị Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 03/8/2010, Chánh án Toà an nhân dân tỉnh Bắc Ninh ra quyết định tổng hợp hình phạt số 10/2010/QĐ- TA. Tổng hợp hình phạt chung của Bản án số 16/2010/HSST ngày 27/5/2010 của Toà án nhân dân huyện Lương Tài và Bản án số 24/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Toà án nhân dân huyện Thuận Thành. Buộc Trần Hữu T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Ngày 03/7/2012, Trần Hữu T đã chấp hành xong hình phạt, hiện nay đã được xoá án tích.

Tại bản án số 75/2016/ HSST ngày 29/12/2016, T bị Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999. Trần Hữu T đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2019, đến nay đã được xoá án tích.

Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra, bị cáo Trần Hữu T còn có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ và được Nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến hạng ba nên bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo tuy đã bị xét xử nhiều lần nhưng đều đã được xóa án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù nhẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định lại là người sử dụng ma túy nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hộp kim loại màu xanh trắng có in chữ mentos; 13 túi ni lông nhỏ màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1-345.41. Đây là phương tiện đi lại hàng ngày của T. T đi mua ma túy nhằm mục đích sử dụng chứ không nhằm mục đích mua bán hay vận chuyển nên xác định T không dùng xe mô tô vào việc phạm tội. Do đó cần trả lại xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1- 345.41 cho T.

Đối với 01 căn cước công dân số 027088012656 mang tên Trần Hữu T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng; 01 ví da màu đen và số tiền 8.855.000 đồng. Đây là những vật dụng và tiền không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền 8.855.000 đồng để bảo đảm thi hành án

Đối với hành vi Trần Hữu T điều khiển xe mô tô khi chuyển hướng không bật đèn xin nhan báo hiệu rẽ trái vào ngày 24/3/2022, Công an huyện Lương Tài đã ra quyết định xử phạt hành chính, với mức tiền phạt là 2.300.000 đồng.

Đối với đối tượng có tên là H theo T khai là người đã bán ma túy cho T tại khu công nghiệp Quế Võ 1 thuộc địa phận phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 05 năm 06 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp kim loại màu xanh trắng có in chữ mentos; 13 túi ni lông nhỏ màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng;

Trả lại bị cáo Trần Hữu T: 01 căn cước công dân số 027088012656 mang tên Trần Hữu T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1- 345.41; 01 ví da màu đen và số tiền 8.855.000 đồng. Tuy nhiên tạm giữ số tiền 8.855.000 đồng để bảo đảm thi hành án

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Công an huyện Lương Tài;
- Chi cục THADS huyện Lương Tài;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Sướng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------*---------

Lương Tài, ngày 22 tháng 06 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Minh, ông Nguyễn Đắc Hùng

Căn cứ vào các Điều 259,299,326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 09 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2022

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Trần Hữu Tứ " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. **Về tội danh**:

Trần Hữu Tứ phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Hữu Tứ 05 năm 06 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

4. Về các vấn đề khác :

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp kim loại màu xanh trắng có in chữ mentos; 13 túi ni lông nhỏ màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng;

Trả lại bị cáo Trần Hữu Tứ: 01 căn cước công dân số 027088012656 mang tên Trần Hữu Tứ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen BKS 99K1- 345.41; 01 ví da màu đen và số tiền 8.855.000 đồng. Tuy nhiên tạm giữ số tiền 8.855.000 đồng để bảo đảm thi hành án

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**